

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2022/HS-PT
Ngày 26 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Bá Nguyên

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân
Ông Lê Văn Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2022/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Trần Thị K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2022/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Thị K, sinh ngày 01/01/1968 tại huyện M, tỉnh Q; nơi cư trú: Khu phố G, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết); chồng: Nguyễn Xuân C (chết); con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1987 và nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến ngày 24/8/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh thay thế biện pháp tạm giam và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/9/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 58 phút ngày 30/5/2022, Nguyễn Thành Q gọi điện thoại cho Trần Thị K đặt vấn đề thuê phòng nghỉ để thực hiện hành vi mua, bán dâm và K đồng ý. Khi đến nơi, Q nói với K là đã trực tiếp liên hệ và thỏa thuận giá tiền mua,

bán dâm với Nguyễn Thị N nên K không hỏi gì thêm. Khoảng 08 giờ 07 phút cùng ngày, N đến nhà K và được K chỉ dẫn địa điểm để N và Q thực hiện hành vi mua, bán dâm. Đến khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, trong lúc N và Q đang thực hiện hành vi mua, bán dâm thì bị Tổ Công tác Công an huyện H kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra, K khai: Trước đó vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15/5/2022, Q gọi điện thoại liên hệ với K để quan hệ tình dục và trả tiền nhưng K không đồng ý. K nói với Q nếu có nhu cầu mua dâm thì sẽ giới thiệu người bán dâm và địa điểm thực hiện là tại nhà của K, Q phải trả tiền phòng là 50.000 đồng cho mỗi lượt thuê phòng, Q đồng ý. K gọi điện thoại liên hệ với N đặt vấn đề bán dâm với giá 300.000 đồng, trong đó tiền phòng là 50.000 đồng và N được hưởng lợi 250.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, Q và N đến nhà K thực hiện hành vi mua, bán dâm. Sau khi thực hiện xong việc mua, bán dâm, Q đưa cho K 300.000 đồng, K lấy 50.000 đồng và đưa lại cho N 250.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 20/9/2022, Tòa án nhân dân huyện H đã căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 327 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị K 05 năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/9/2022, bị cáo Trần Thị K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nói trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Thị K; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327, các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 30/5/2022, Công an thị trấn T phối hợp với Công an huyện H tiến hành kiểm tra hành chính đột xuất tại nhà Trần Thị K ở khu phố G, thị trấn T, huyện H và bắt quả tang Nguyễn Thành Q, Nguyễn Thị N đang thực hiện hành vi mua, bán dâm. Qua điều tra, xác định K đã có hành vi cho thuê địa điểm vào ngày 15/5/2022 và ngày 30/5/2022 để Q và N thực hiện việc mua, bán dâm. Tổng số tiền K thu lợi bất chính là 50.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2022/HS-ST ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện H đã xét xử bị cáo Trần Thị K về tội “Chứa mại dâm” với tình tiết

định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm c khoản 2 Điều 327 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Thị K, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp bổ sung thêm đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn và có xác nhận của chính quyền địa phương.

Tại bản tự khai ngày 30/5/2022, ông Nguyễn Thành Q khai “*Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/5/2022, tôi sử dụng điện thoại Vivo màu xanh dương, dùng sim số 037940XXXX điện thoại cho bà Nguyễn Thị N ở A, A1 để mua dâm. Bà N bắt máy, tôi hỏi sáng nay em rảnh không. Bà N trả lời sáng nay em rảnh. Tôi nói tỳ em chạy qua anh chạy xuống. Bà N trả lời để qua, tức tôi và bà N sẽ đến nhà của bà Trần Thị K 1968 ở G, thị trấn T để mua dâm vì trước đó có một lần tôi và bà N đã thực hiện hành vi mua dâm tại nhà ở của bà K*” (Bút lục 100). Căn cứ lời khai trên của ông Q thì hành vi phạm tội của bị cáo K đã bị phát hiện trước khi bị cáo khai báo với cơ quan Cảnh sát điều tra. Do đó, không có cơ sở chấp nhận đề nghị áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tự thú quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tại phiên tòa.

Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, mặc dù bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 05 năm tù, mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp, có tác dụng răn đe và ngăn ngừa tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị K, không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Trần Thị K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.
2. Xử phạt bị cáo Trần Thị K 05 (năm) năm tù về tội “Chứa mại dâm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 30/5/2022 đến ngày 24/8/2022.
3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).
4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an huyện H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Bá Nguyên